TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 183/2023/HSST
Ngày: 10/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị VA**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Kim D**

Bà **Phạm Thị Tr**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Ngọc Q** – Cán bộ Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa***: Bà ***Đỗ Thị H*** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 169/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN TUẤN A - Sinh năm 1979 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; HKTT: số 282 tổ 17 phường PL, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Hiện không có chỗ ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trần Bảo Đ (đã mất); Con bà: Phạm Thị T; Bị cáo là con một trong gia đình; Danh chỉ bản số 299 lập ngày 21/4/2023 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 02 tiền sự; 01 tiền án:

- Năm 2011 Công an quận Đống Đa xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy;

- Năm 2017 Công an phường Hàng Bột, quận Đống Đa xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Bản án số 244/2009/HSST ngày 14/7/2009 của TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt ngày: 12/4/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại*:** Anh **Tống Thế T2;** Sinh năm 1991; *HKTT: xã AHT, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Hiện ở: số 3 ngách 30 ngõ 63 LĐT, Nam Từ Liêm, Hà Nội.* (Có đơn xin vắng mặt)

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:** Anh **Cao Đình C**; Sinh năm 1972; *Trú tại: số nhà 2 ngõ 7 tổ 7 Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội*.(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 12/4/2023, lực lượng công an làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đầu Ngõ 192, phố ĐT, phường ĐK, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, phát hiện Trần Tuấn A đang cầm trên tay 01 cuộn dây cáp điện, khai nhận vừa trộm cắp được. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Tuấn A và thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án, bàn giao Cơ quan điều tra để xác minh làm rõ.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: 01 cuộn dây cáp điện màu đen dài khoảng 35m; 01 xe máy nhãn hiệu Hon-da Wave màu trắng biển kiểm soát 29H1-318.16, số khung 615377, số máy 3415484; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI 1: 352182861187474, IMEI 2: 352182863187472.

Ngoài ra qua rà soát, lực lượng công an còn thu giữ 01 USB lưu giữ hình ảnh ghi lại hành vi trộm cắp tài sản của Trần Tuấn A.

Quá trình điều tra Trần Tuấn A khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 12/4/2023, Tuấn A điều khiển xe máy nêu trên đi lang thang nhằm tìm kiếm tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Tuấn A đi qua ngôi nhà đang xây dựng của gia đình anh Tống Thế Trường; sinh năm 1991; Trú tại: Số 3, Ngõ 192, phố ĐT, phường ĐK, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ nên Tuấn A dựng xe trước cửa nhà rồi đi vào bên trong và nhìn thấy 01 cuộn dây cáp điện vỏ bọc màu đen đang dựng sát tường phía bên trái. Tuấn A lấy cuộn cáp đem ra ngoài cổng thì bị lực lượng công an cùng người dân phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Tại Kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 cuộn cáp đồng CXV 2×16 có độ dài 35m, chưa qua sử dụng, trị giá 2.895.480 đồng.

Đối với xe máy và điện thoại đã thu giữ nêu trên, xe máy là tài sản của anh Cao Việt H; sinh năm 1993; Trú tại Số 2, Ngách 41, Ngõ 7, phố HP, phường YS,

quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, do ông Cao Đình C sinh năm 1972 (là bố đẻ anh H) mua và cho anh Hồng đứng tên đăng ký sở hữu để làm phương tiện đi lại. Điện thoại là tài sản của ông Cao Đình C. Ông C là bạn quen biết xã hội với Tuấn A và đã cho Tuấn A chiếc điện thoại trên để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 12/4/2023, Tuấn A đến nhà mượn xe máy trên của anh Hồng nói là để đi giải quyết công việc. Ông C đồng ý cho mượn xe trên nhưng không biết Tuấn A sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh ông C và anh H có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại cuộn dây cáp đồng đã thu giữ nêu trên cho người bị hại là anh Tống Thế Trường. Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, anh T2 không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Số vật chứng còn lại xe máy và điện thoại di động đã thu giữ nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai để chờ quyết định xử lý. Chiếc USB lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án được lưu làm tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Trần Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS-HM ngày 06/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố Trần Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra; bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại CQĐT và có ý kiến muốn xin lại chiếc xe máy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm

truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Tuấn A** từ 10 tháng tù đến 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tống Thế T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại anh Cao Đình Chiến chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; BKS 29H1-318.16. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên và của các Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các Cơ quan tiến hành tố tụng cơ bản đảm bảo đúng thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và hình phạt: Khoảng 12 giờ ngày 12/4/2023 tại ngôi nhà đang xây dựng ở số 3 ngõ 192 phố ĐT, phường ĐK, quận Hoàng Mai, Hà Nội, lợi dụng lúc vắng người và không có ai trông giữ tài sản, Trần Tuấn A có hành vi lén lút chiếm đoạt một cuộn dây cáp đồng trị giá 2.895.480đ thì bị phát hiện và bắt giữ. Tài sản đã thu hồi trả lại cho các bị hại, bị hại không có yêu cầu gì về dân sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhân thân bị cáo đã có hai tiền sự, một tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự. Xét tính chất mức độ,

hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe bị cáo. Nên khi quyết định hình phạt bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Tống Thế T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

[6]Về xử lý vật chứng: Trả lại anh Cao Đình C chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen những tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tuấn A phạm tội Trộm cắp tài sản

Căn cứ: Khoản 1, Điều 173; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Tuấn A *10 (Mười) tháng*** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại anh Cao Đình C chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; BKS 29H1-318.16; số máy 3415484, số khung 615377. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo phiếu nhập vật chứng số 0210 ngày 19/7/2023.

Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 313; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị VA

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai
- Sở tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.